

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 21/2017/HNGĐ-ST.

Ngày: 15-01-2018

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nam Hải

2. Ông Trần Phi Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 283/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N, sinh năm: 1980; địa chỉ: khối C, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm: 1978; địa chỉ: khối C, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/10/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N trình bày:

Bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N và ông Nguyễn Tuấn V sống chung với nhau từ năm 1999 nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông V là người không chung thủy, thường xuyên bỏ nhà ra ngoài cặp kè người khác, về nhà thì gây gổ đánh đập bà, nhiều lần gây thương tích phải đi bệnh viện nhưng khi báo chính quyền địa phương thì không được giải quyết. Vì vậy, bà N

đã nhiều lần làm đơn gửi đến Tòa án xin ly hôn với ông V. Quá trình Tòa án giải quyết, ông V có hứa sẽ sửa đổi nên bà bỏ qua về chung sống. Tuy nhiên, ông V vẫn chứng nào tật nấy, không thay đổi nên bà không đủ sức chịu đựng. Vì vậy, bà làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ giữa bà và ông Nguyễn Tuấn V là vợ chồng để giải thoát cho bà.

Quá trình Tòa án làm việc xác minh, bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N và ông Nguyễn Tuấn V có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện N(cũ) vào ngày 16/8/1999. Bà N cho rằng, thực chất vợ chồng có ĐKKH tại địa phương nhưng bà đã làm thất lạc giấy chứng nhận kết hôn. Khi bà đến UBND phường Điện Nam Đông xin cấp trích lục kết hôn thì cán bộ phường không đồng ý cấp vì kiểm tra sổ không có trường hợp của bà đăng ký, bà đã đến UBND phường Điện Nam Trung và UBND phường Điện N để xin xác nhận có ĐKKH nhưng qua kiểm tra sổ vẫn không có trường hợp của bà. Vì không thể chung sống với ông V được nữa nên bà phải làm đơn yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà và ông V. Nay bà khẳng định bà và ông V có đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Tuấn V.

Về con chung: có 03 con chung

1. Nguyễn Quốc T, sinh ngày 10/4/1999
2. Nguyễn Đặng Như N1, sinh ngày 01/12/2009
3. Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 01/01/2012

Cháu Nguyễn Quốc T đã trưởng thành.

Hiện cháu Nguyễn Đặng Như N1 và Nguyễn Quốc Đ đang sống cùng bà N. Nay ly hôn, bà N có nguyện vọng được nuôi cháu N1 và cháu Đ và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: không có.

Bị đơn, ông Nguyễn Tuấn V đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc nên không có lời trình bày.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm sát cho rằng: việc mâu thuẫn của các đương sự đã trầm trọng nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về con chung: cháu Nguyễn Quốc Trung đã trưởng thành, đề nghị giao con chung là Nguyễn Đặng Như N1 và Nguyễn Quốc Đ cho bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N không yêu cầu ông Nguyễn Tuấn V cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa nguyên đơn bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N và bị đơn ông Nguyễn Tuấn V. Bị đơn có HKTT tại địa chỉ: khối C, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Bị đơn ông Nguyễn Tuấn V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N và ông Nguyễn Tuấn V có đăng ký kết hôn đúng theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông V không quan tâm đến gia đình, thường xuyên vắng nhà dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xô xát nhau. Bà N cho rằng ông V nhiều lần đánh bà gây thương tích và bà có đơn gửi đến Tòa án yêu cầu giải quyết cho bà ly hôn nhưng ông V hứa thay đổi nên bà đồng ý rút đơn về đoàn tụ. Tuy nhiên, ông V không thay đổi mà còn đánh bà nhiều hơn. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài nên bà N cương quyết yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Tuấn V.

Ông Nguyễn Tuấn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc, chứng tỏ ông là người coi thường pháp luật, cố tình trốn tránh gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng, không có ý kiến trình bày coi như từ bỏ quyền của mình. Qua xác minh tại địa phương đã xác nhận: nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do vợ chồng cãi vã nên ông V có đánh vợ nhiều lần và ông V đã bỏ về nhà cha ruột sinh sống. Thực tế bà N đã làm đơn gửi đến Tòa án giải quyết và rút đơn về đoàn tụ chung sống như không được. Điều đó cho thấy rằng tình trạng hôn nhân giữa bà N và ông V đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N được ly hôn ông Nguyễn Tuấn V là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung: Bà N và ông V có 03 con chung là Nguyễn Quốc T, sinh ngày 10/4/1999, Nguyễn Đăng Như N1, sinh ngày: 01/12/2009, Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 01/01/2012. Hiện cháu Trung đã trưởng thành, các cháu N1 và Đ đang sống cùng bà N. Khi ly hôn bà N có nguyện vọng nuôi con chung là cháu Nguyễn Đăng Như N1 và Nguyễn Quốc Đ, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Nguyễn Đăng Như Ngọc đã trên 7 tuổi và có nguyện vọng sống cùng cha mẹ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bà N và ông V không còn sống chung với nhau khoảng 6 tháng nay. Hiện tại con chung đang sống cùng bà N. Hơn nữa, ông V đã

được triệu tập nhiều lần như không có mặt để trình bày ý kiến nên không thể xem xét nguyện vọng của ông được. Các con chung là cháu Ngọc và cháu Đại đang ở độ tuổi thiếu niên nên cần sự chăm sóc, giáo dục của cha mẹ. Do đó, để đảm bảo cuộc sống tốt nhất về mọi mặt cho con chung, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 81 Luật HN&GD thống nhất giao con chung là Nguyễn Đăng Như N1, sinh ngày: 01/12/2009, Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 01/01/2012 cho bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động. Bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N không yêu cầu ông Nguyễn Tuấn V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: không có

Về án phí: Bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật HN&GD; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N được ly hôn ông Nguyễn Tuấn V.

[2] Về con chung: có 03 con chung

1. Nguyễn Quốc T, sinh ngày 10/4/1999

2. Nguyễn Đăng Như N1, sinh ngày 01/12/2009

3. Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 01/01/2012

Cháu Nguyễn Quốc T đã trưởng thành.

Giao con chung là Nguyễn Đăng Như N1, sinh ngày: 01/12/2009, Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 01/01/2012 cho bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động. Bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N không yêu cầu ông Nguyễn Tuấn V cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Tuấn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung : không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về nợ chung: không có

[5] Về án phí: Bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0008614 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Đặng Nguyễn Thị Phạm Kha Ly N đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- UBND p. Điện Nam Đông;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân